

MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỐ VẤN HỌC TẬP CHO GIÁNG VIÊN: NGHIÊN CỨU TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Phạm Minh Giản,
Cao Dao Thép⁺

Trường Đại học Đồng Tháp
+Tác giả liên hệ • Email: cdthep@dthu.edu.vn

Article history

Received: 06/10/2022

Accepted: 20/11/2022

Published: 05/02/2023

Keywords

Improving measures, activity effectiveness, academic consulting, academic consulting, Education 4.0

ABSTRACT

Education in the age of Industry 4.0 embraces rapid changes both in teaching and learning, in which the learners are allowed to approach and apply what they have achieved into real life effectively. Using the combination of a questionnaire and in-depth interviews with individuals including academic advisors, students, educational managers; and group interviews to evaluate the current situation of learning consulting activities, the author suggests some solutions to enhance the effectiveness of this task among teachers at Dong Thap University in response to the requirements of the fourth industrial revolution in education. The research results contribute to the current situation evaluation, serving as a premise for the possible solutions to develop learning consulting competency of teachers at Dong Thap University.

1. Mở đầu

Phương thức đào tạo theo học chế tín chỉ với những ưu thế vượt trội của nó đã và đang là yêu cầu tất yếu của giáo dục đại học trên thế giới cũng như ở Việt Nam. Ở nước ta, phương thức đào tạo này đã được triển khai ở nhiều trường đại học, cao đẳng từ năm 2010 (Bộ GD-ĐT, 2007). Trong đào tạo tín chỉ thì vai trò của cố vấn học tập (CVHT) rất quan trọng và ảnh hưởng không nhỏ đến sự thành công trong học tập, rèn luyện của sinh viên (SV).

Trên thế giới, CVHT được xem như là người bạn đồng hành với SV trên con đường SV đã lựa chọn ngành nghề. Ở Việt Nam, CVHT vẫn được xem là khá mới mẻ (Trần Thị Minh Đức và Kiều Anh Tuấn, 2012). Các trường đại học ở Việt Nam đang từng bước lựa chọn, tổ chức và vận hành các mô hình CVHT theo đặc điểm riêng của từng trường. Tuy nhiên, bước đầu cũng gặp khó khăn, đặc biệt là hoạt động CVHT của giảng viên (GgV) chưa đáp ứng được yêu cầu giáo dục trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Hiện nay, hoạt động CVHT của đội ngũ GgV ở Trường Đại học Đồng Tháp chưa đạt hiệu quả cao do các CVHT phải kiêm nhiệm rất nhiều công việc: vừa là GgV, vừa tham gia công việc của khoa, của trường và vừa thực hiện vai trò CVHT. Chính vì lẽ đó, để đồng thời thực hiện mục tiêu dạy học, nghiên cứu khoa học và hoàn thành nhiệm vụ của người GgV làm công việc CVHT thì việc đề xuất được các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động CVHT là cần thiết. Nội dung của bài báo được cấu trúc theo trình tự sau: (1) Tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đến nền giáo dục 4.0; (2) CVHT và hoạt động CVHT; vai trò của CVHT trong đào tạo theo học chế tín chỉ; các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động của CVHT; (3) Thực trạng hoạt động CVHT của GgV Trường Đại học Đồng Tháp hiện nay; (4) Một số biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động CVHT cho đội ngũ GgV Trường Đại học Đồng Tháp.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đến nền giáo dục 4.0

Cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đòi hỏi sự thay đổi cả về nhận thức và cách tiếp cận trong hoạt động dạy học hướng đến nền giáo dục 4.0. Tác giả Fisk (2017) giải thích rằng, tầm nhìn mới về học tập kích thích người học không những học về kiến thức và kỹ năng mà còn nhận diện được nguồn gốc để học những kỹ năng và kiến thức này. Theo Hussin (2018), những người bạn cùng trang lứa có vai trò rất quan trọng đối với việc học. Họ học lẫn nhau, trong khi người thầy giữ vai trò chủ đạo trong việc học. Cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 cũng tác động đến hoạt động của đội ngũ CVHT, cung cấp cho họ định hướng đúng đắn đối với SV cần và không cần sự trợ giúp đặc biệt trong quá trình học tập. Vì vậy, GgV được yêu cầu cung cấp hình thức dạy và học phù hợp đối với SV trong các lớp học bình thường, trong cộng đồng (Shadreck, 2012; Mpofo & Shumba, 2012; Mutepefa et al., 2007).

2.2. Cố vấn học tập và hoạt động cố vấn học tập

2.2.1. Cố vấn học tập

Chức danh “CVHT” ra đời vào năm 1872 tại Đại học Harvard khi tổ chức đào tạo theo hệ thống tín chỉ ra đời. Dựa trên các văn bản do Bộ GD-ĐT ban hành, CVHT là chức danh quy định trong quá trình đào tạo theo hệ thống

tín chỉ, là người tư vấn, hỗ trợ SV tự nhận thức về mình, phát huy tối đa khả năng học tập, lựa chọn đăng kí học phần, quản lí lí lịch của SV; định hướng cho SV đăng kí môn học phù hợp với tiến độ; tư vấn cho SV xây dựng kế hoạch học tập; tuyên truyền đến SV việc tuân thủ nội quy của trường; giám sát quá trình học tập của SV; tư vấn cho SV cách học và cách nghiên cứu khoa học, tham gia các hoạt động ngoại khóa, lựa chọn ngành nghề và các lĩnh vực khác của cuộc sống; theo dõi thành tích học tập của SV nhằm giúp SV điều chỉnh kịp thời hoặc đưa ra một lựa chọn phù hợp trong quá trình học tập (Nguyễn Thị Hằng Phương, 2013). Mỗi CVHT là một nhân tố then chốt trong mối quan hệ giữa nhà trường - SV - thị trường lao động; đồng hành cùng SV trong suốt quá trình học tập, phát triển của SV, giúp SV có đủ thông tin và tự quyết định cách thức học tập đạt hiệu quả.

2.2.2. Hoạt động cố vấn học tập

Hoạt động CVHT là một quá trình và thông qua đó CVHT trợ giúp SV khám phá những giá trị giáo dục chung, đánh giá các dịch vụ và chính sách của cơ sở giáo dục, thiết kế hoạt động giáo dục... Các CVHT sử dụng kinh nghiệm và kĩ năng để cố vấn, hướng dẫn, giúp đỡ SV trong việc lập kế hoạch học tập, rèn luyện, tham gia các hoạt động xã hội một cách hiệu quả nhằm đạt mục đích đã đề ra. Tác giả Nguyễn Thị Bích Thuận và Nguyễn Ngọc Trân (2018) cho rằng: “Hoạt động CVHT là một hoạt động đặc thù và có vai trò quan trọng trong việc góp phần nâng cao chất lượng học tập cũng như chất lượng đào tạo của nhà trường. Bởi vì, CVHT có vai trò định hướng nghề nghiệp và lập kế hoạch cụ thể cho từng SV để đạt được mục tiêu đào tạo, cũng như liên kết với các công tác khác của nhà trường góp phần giúp SV có phương pháp học tập, rèn luyện các kĩ năng cần thiết cho hành trang lập nghiệp sau này” (tr 58).

2.3. Vai trò của cố vấn học tập trong đào tạo theo học chế tín chỉ

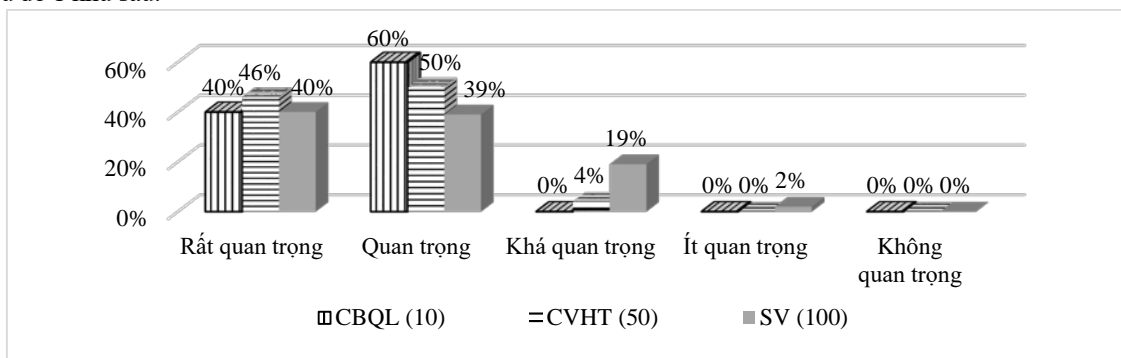
Đội ngũ CVHT giữ vai trò quan trọng trong quá trình đào tạo bởi vì họ không những cung cấp các thông tin cần thiết đến SV mà còn hướng dẫn SV cách lập kế hoạch học tập để đạt kết quả tốt nhất. Thông qua hoạt động cố vấn, SV sẽ linh hoạt được thông tin bổ ích về quy định, chương trình đào tạo, mục tiêu, nội dung chương trình, sứ mệnh và tầm nhìn của cơ sở giáo dục. Vì vậy, SV sẽ chủ động trong việc lập kế hoạch học tập, đăng kí môn học, chọn phương pháp học tập đúng để tối ưu hóa quá trình học tập của bản thân. Ngoài ra, CVHT còn đôn đốc, khuyến khích SV tham gia các hoạt động ngoại khóa, các sự kiện về văn hóa và xã hội. “CVHT có vai trò quan trọng, là một nhân tố then chốt trong chuỗi mắt xích quan hệ giữa nhà trường - GgV - thị trường lao động; là đầu mối đảm bảo sự phối hợp giữa tính chủ động của SV với sự tư vấn, định hướng của GgV trong quá trình học tập tại trường. Việc thực hiện vai trò, nhiệm vụ trong hoạt động CVHT có ý nghĩa khẳng định sự thành công hay thất bại của phương thức đào tạo theo hệ thống tín chỉ” (Nguyễn Như An, 2019, tr 79). Do đó, đội ngũ CVHT cần nâng cao năng lực của bản thân để có thể đáp ứng tốt các yêu cầu đặt ra.

2.4. Thực trạng hoạt động cố vấn học tập của giảng viên Trường Đại học Đồng Tháp hiện nay

Để đánh giá hiệu quả hoạt động CVHT của GgV Trường Đại học Đồng Tháp hiện nay, tháng 6/2022, chúng tôi đã tiến hành khảo sát 10 CBQL, 50 CVHT và 100 SV chính quy đang công tác và học tập tại Trường Đại học Đồng Tháp bằng cách sử dụng bảng hỏi, phỏng vấn để phân tích, đánh giá thực trạng.

2.4.1. Nhận thức về hoạt động của đội ngũ cố vấn học tập

Những người tham gia phỏng vấn khẳng định vai trò quan trọng của CVHT. Kết quả phỏng vấn thu thập theo biểu đồ 1 như sau:

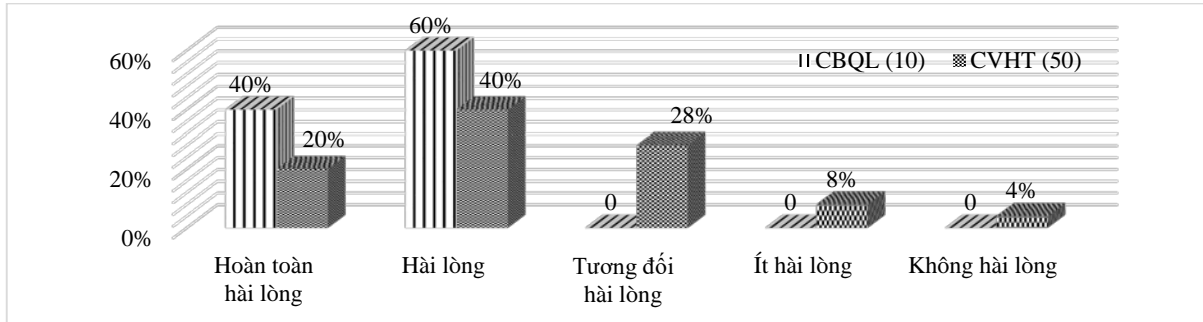


Biểu đồ 1. Nhận thức về hoạt động của CVHT

Biểu đồ 1 thể hiện rằng hoạt động của đội ngũ CVHT là một bộ phận không thể tách rời và đảm bảo cho hoạt động đào tạo theo hệ thống tín chỉ vận hành thông suốt và hiệu quả. Tất cả các lãnh đạo quản lí, GgV - CVHT và SV

đều nhận thức rõ được tầm quan trọng của đội ngũ CVHT. Có 100% cán bộ quản lý cho rằng vai trò của CVHT là rất quan trọng và quan trọng vì đây là lực lượng hỗ trợ đắc lực cho Nhà trường và các đơn vị chuyên môn tiếp cận và theo dõi tình hình của SV, là cầu nối giữa nhà trường - SV - thị trường lao động. Chỉ số ít 21% SV cho là tương đối quan trọng và ít quan trọng. Đó là nguyên nhân dẫn đến thiệt thòi cho SV khi chưa nhận thức, hiểu rõ được tầm quan trọng của CVHT. Đây cũng là đối tượng mà CVHT gặp nhiều khó khăn trong công tác của mình.

Nội dung đánh giá mức độ nhận thức của CBQL và GgV về hoạt động CVHT được thể hiện ở biểu đồ 2.



Biểu đồ 2. Đánh giá mức độ nhận thức của CBQL và GgV về hoạt động CVHT

Biểu đồ 2 cho thấy, CBQL đồng ý 100% về điều này, chỉ có 60% đội ngũ CVHT hoàn toàn hài lòng và hài lòng với công việc của mình. Trong khi đó, 28% tương đối hài lòng. Hoạt động CVHT là công việc kiêm nhiệm và phức tạp, trong khi GgV lại bận rộn nhiều nên họ không hài lòng khi “bị” phân công làm CVHT. Vì vậy, họ cảm thấy không hài lòng khi được chỉ định làm cố vấn. Thông qua phỏng vấn sâu, các CVHT cho rằng: học tập và sinh hoạt trong môi trường đại học đòi hỏi SV phải có tính tự lập cao. SV cần phải ý thức được rằng mình đã lớn và mình phải chịu trách nhiệm với bản thân mình. Người làm hoạt động CVHT không phải là người cầm tay chỉ việc mà chỉ là người định hướng và khi gặp bất kì khó khăn nào SV cần phải tự mình nghiên cứu, tìm hiểu và giải quyết, chỉ khi thật sự cần thiết thì mới nhờ đến đội ngũ CVHT. SV cần xem môi trường đại học là môi trường học tập và rèn luyện để hoàn thiện bản thân. Cũng chính vì quan điểm như vậy mà đã tạo ra khoảng cách giữa CVHT với SV và làm cho hiệu quả của hoạt động không cao.

2.4.2. Thực hiện nội dung hoạt động của đội ngũ cố vấn học tập

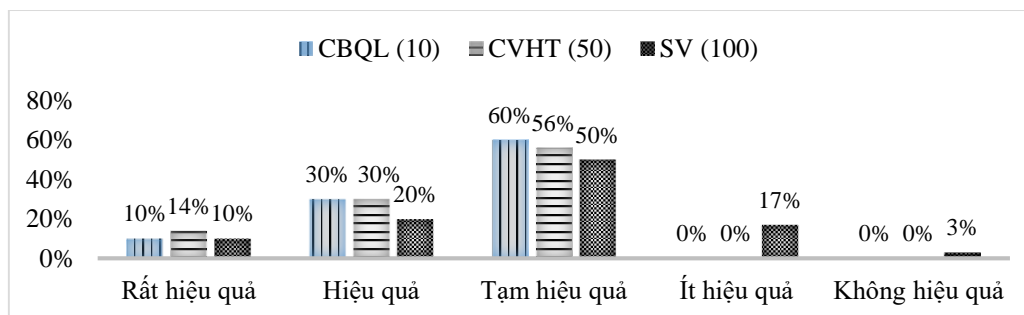
Căn cứ các quy định hiện hành của Bộ GD-ĐT, Trường Đại học Đồng Tháp đã ban hành Quyết định số 939/QĐ-ĐHDT ngày 06/11/2015 về nội dung tổ chức và quản lý hoạt động tư vấn SV (Trường Đại học Đồng Tháp, 2015). Nội dung nêu rõ vai trò, trách nhiệm, quyền lợi của CVHT. Kết quả khảo sát thực trạng thực hiện nội dung hoạt động của đội ngũ CVHT như bảng 1:

Bảng 1. Kết quả khảo sát thực trạng thực hiện nội dung hoạt động của đội ngũ CVHT

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện		
		M	Xếp loại	Thứ bậc
1	Quản lý thông tin SV	3,69	Tốt	3
2	Định hướng cho SV trong việc lựa chọn chương trình học tập phù hợp	3,50	Tốt	5
3	Tư vấn, hướng dẫn SV lập kế hoạch học tập	3,35	Khá	9
4	Hỗ trợ SV trong việc thực hiện nội quy, quy chế của Nhà trường	3,58	Tốt	4
5	Giám sát quá trình học tập của SV	3,76	Tốt	2
6	Cố vấn cho SV về phương pháp học tập và nghiên cứu khoa học	3,40	Khá	6
7	Hướng dẫn SV tham gia các hoạt động tập thể và tự đánh giá kết quả rèn luyện của bản thân	3,39	Khá	8
8	Tư vấn trong lĩnh vực nghề nghiệp	3,40	Khá	7
9	Cố vấn trong các lĩnh vực văn hóa, tinh thần cho SV	3,88	Tốt	1
Điểm trung bình chung		3,55	Tốt	

Theo kết quả thống kê 160 phiếu khảo sát có điểm trung bình cho tất cả các nội dung với $\bar{M} = 3,55$ được đánh giá là tốt, bao gồm: “Nội dung 1: Quản lý thông tin SV” với $\bar{M} = 3,69$, đây là nội dung đầu tiên và dựa trên cơ sở này CVHT tư vấn cho SV lựa chọn các học phần được nhà trường tổ chức giảng dạy từng học kì, vừa phù hợp với yêu cầu của ngành đào tạo, vừa phù hợp với năng lực, sở thích, điều kiện sinh hoạt, hoàn cảnh kinh tế của SV. Trong nội dung 3: “Tư vấn, hướng dẫn SV lập kế hoạch học tập” có điểm trung bình với $\bar{M} = 3,35$ xếp loại Khá, xếp thứ bậc thấp nhất trong tất cả các nội dung, cho thấy đây là nội dung quan trọng trong công tác CVHT nhưng lại chưa được CBQL và CVHT quan tâm đúng mức.

Đánh giá mức độ hiệu quả hoạt động cố vấn của CVHT tại nhà trường được thể hiện ở biểu đồ 3 như sau:



Biểu đồ 3. Đánh giá hiệu quả hoạt động cố vấn của đội ngũ CVHT

Về đánh giá chất lượng hoạt động của CVHT, kết quả thống kê phiếu khảo sát và phỏng vấn sâu cho thấy, hoạt động CVHT chưa đạt hiệu quả cao, có 44% ở mức rất hiệu quả và hiệu quả, trong khi đó, tỉ lệ đánh giá cao nhất là 60% tương đối hiệu quả, 20% ít hiệu quả và không hiệu quả.

Tóm lại, thực tiễn hoạt động cố vấn ở Trường Đại học Đồng Tháp chưa tốt như mong đợi. Tuy nhiên, hoạt động này cũng đã đóng góp vào chất lượng quá trình đào tạo ở mức độ nhất định.

2.5. Một số biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động cố vấn học tập cho đội ngũ giảng viên Trường Đại học Đồng Tháp

2.5.1. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giảng viên về vai trò, nhiệm vụ của đội ngũ cố vấn học tập trước yêu cầu giáo dục 4.0

(1) *Mục tiêu của biện pháp:* Giúp đội ngũ CVHT hiểu đúng được vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ của công tác CVHT, từ đó nâng cao trách nhiệm, phát huy tính tự giác, tự nguyện, tâm huyết với công tác CVHT, đồng thời tạo sự thống nhất cao trong nhận thức của CBQL, CVHT và SV về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác CVHT để từ đó có được sự hợp tác, sự đồng thuận cao nhất trong việc thực hiện công tác CVHT.

(2) *Cách thức thực hiện biện pháp:* Việc tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của hoạt động CVHT ở trường đại học đối với các lực lượng giáo dục trong nhà trường, đặc biệt là đối với CBQL, GgV và SV là công việc hết sức quan trọng, tạo tiền đề, động lực để thực hiện hiệu quả các biện pháp khác, bởi nhận thức là cơ sở của hành động, nhận thức đúng đắn, sâu sắc thì sẽ có hành động đúng đắn và hiệu quả.

- *Đối với CBQL và GgV:* + Tổ chức tuyên truyền, giáo dục thông qua các buổi tổ chức họp mặt CVHT ngay khi có quyết định công bố danh sách CVHT đầu mỗi năm học, trong hội nghị tổng kết năm học, hội nghị tổng kết đào tạo theo hệ thống tín chỉ... để không chỉ CVHT mà tất cả thành viên trong nhà trường đều nhận thức đúng đắn hơn về vấn đề này; + Tổ chức 2 lần/học kì cho các CVHT trong trường học tập, nghiên cứu, quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, các chủ trương chính sách, chế độ của Nhà nước mới ban hành có liên quan trực tiếp đến công việc, chế độ đối với GgV, đặc biệt là GgV làm công tác CVHT. Tăng cường thông tin thời sự, tin tức trong và ngoài nước, trong đó chú trọng những nội dung có liên quan đến đội ngũ CVHT

- *Đối với SV:* + Tổ chức tuyên truyền, giáo dục thông qua đối thoại giữa nhà trường với SV, phối hợp với sinh hoạt chi đoàn... Thành lập Hội đồng tư vấn SV là bộ phận đầu mối thu thập thông tin, xử lý dữ liệu để đưa ra được nội dung nâng cao nhận thức, giáo dục cho từng đối tượng: Đối với CBQL nên chú ý tới việc tạo điều kiện thực hiện, kiểm tra, đánh giá hoạt động của CVHT; đối với GgV cần nhấn mạnh tới vai trò trong việc thực hiện nhiệm vụ; đối với SV nên hướng dẫn các em về tầm quan trọng của CVHT cũng như mối quan hệ giữa CVHT và SV để các em có định hướng giải quyết những vấn đề của mình; + Tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm về vấn đề hoạt động CVHT và phát triển đội ngũ CVHT lồng ghép với những buổi tập huấn, bồi dưỡng với thời lượng thời gian cụ thể, những vấn đề được đưa ra phải đảm bảo yếu tố thiết thực và rõ ràng để đảm bảo tính khả thi và hiệu quả (có thể mời chuyên gia tới nói chuyện, phổ biến kinh nghiệm về công tác tư vấn...). Nội dung quan trọng trong tất cả các buổi hội thảo,

tọa đàm là nhân mạnh tới vai trò của công tác CVHT trong nhà trường và vai trò đội ngũ CVHT cũng như công tác quản lý đội ngũ CVHT.

2.5.2. *Đổi mới phương thức tuyển chọn và phân công nhiệm vụ cho đội ngũ cố vấn học tập*

(1) *Mục tiêu của biện pháp:* Nhằm đảm bảo nhu cầu chất lượng và số lượng, chọn đúng người có đủ năng lực, phẩm chất đảm nhiệm công việc được giao để có thể đáp ứng nhu cầu về đội ngũ CVHT và sự phát triển công tác CVHT của nhà trường tại các khoa chuyên môn. Lựa chọn và phân công nhiệm vụ phù hợp giúp cho nhà trường có đội ngũ CVHT tốt, đủ phẩm chất và năng lực, bổ sung và hoàn thiện đội ngũ CVHT.

(2) *Cách thức thực hiện biện pháp:* - Xây dựng kế hoạch tuyển chọn đội ngũ CVHT là giúp nhà trường khắc phục, bổ sung tình trạng còn thiếu về số lượng, yếu về chất lượng và chưa đồng bộ về cơ cấu. Đây là một công việc trọng tâm và cấp thiết hiện nay của nhà trường. Xây dựng kế hoạch tuyển chọn được đội ngũ CVHT mới sẽ góp phần ổn định và thúc đẩy quá trình phát triển đội ngũ CVHT phù hợp với tình hình phát triển giáo dục của nhà trường và giúp nhà trường đạt mục tiêu chung. Khi lựa chọn đội ngũ CVHT, khoa/bộ môn cần phải xác định những phẩm chất, năng lực mà người CVHT cần có (năng lực hiểu biết, giao tiếp, năng lực cảm hóa, thuyết phục SV,...) trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch tuyển chọn, tuyệt đối tránh chủ quan, chọn theo cảm tính trong việc tuyển chọn; - Có kế hoạch bố trí tỉ lệ đội ngũ CVHT dự phòng để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, nghỉ ốm, thai sản, sự thay đổi về chương trình, nội dung, phương pháp dạy học, thiết bị dạy học... sự thay đổi về tổ chức, cơ cấu nhà trường, nghỉ việc, chuyển chuyên công tác; - Đề kế hoạch tuyển chọn đội ngũ CVHT đảm bảo chất lượng và đúng mục đích, cần phải xây dựng kế hoạch trên nguyên tắc khoa học, có nguyên tắc và có kế hoạch. Cần lưu ý, xác định mục tiêu phát triển đội ngũ CVHT theo hướng cụ thể hóa, định lượng hóa và tiêu chuẩn hóa. Mục tiêu càng thiết thực và phù hợp thì càng có nhiều khả năng chuyển hóa thành hiện thực, việc xây dựng kế hoạch càng vững chắc; - Dự báo số lượng CVHT cần tuyển chọn so với nhu cầu thực tế. Bên cạnh đó, chủ động có kế hoạch tuyển chọn ở các nguồn khác nhau để ổn định đảm bảo chất lượng giáo dục và hoàn thành nhiệm vụ năm học. Thông báo công khai thông tin tuyển chọn như: tiêu chuẩn về phẩm chất, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tiêu chuẩn về thâm niên công tác trong ngành giáo dục, tiêu chuẩn về việc đã qua khóa tập huấn về các quy chế quy định liên quan đào tạo theo hệ thống tín chỉ, về công tác SV, về chế độ chính sách đối với SV...; - Công tác phân công, bố trí đội ngũ GgV làm công tác CVHT là công việc rất khó khăn và mang tính nhạy cảm cao, đòi hỏi mỗi khoa/bộ môn phải hết sức khách quan, linh động đồng thời quyết đoán, có như vậy mới phát huy được hiệu quả làm việc của từng cá nhân trong đội ngũ. Để việc phân công, bố trí đội ngũ CVHT được tốt khoa/bộ môn cần thực hiện những việc sau: + Ưu tiên phân công CVHT có chuyên môn phù hợp với ngành đào tạo, vừa sức, đồng đều; + Ngoài việc phân công, bố trí sử dụng đội ngũ CVHT xuất phát từ yêu cầu đảm bảo chất lượng giáo dục, đảm bảo đúng chuyên ngành thì người quản lý cần chú ý đến hoàn cảnh, nguyện vọng, điều kiện, năng lực, độ tuổi của GgV tham gia làm công tác CVHT để phân công hợp lý hơn; + Việc bố trí đội ngũ CVHT phải đặt quyền lợi của SV lên trên hết; bố trí đội ngũ CVHT nên theo suốt toàn khóa học (liên tục trong 4 năm), như vậy sẽ có thuận lợi cho GgV và SV cũng như nhà trường trong việc quản lý, giáo dục SV, giúp cho đội ngũ CVHT nắm vững SV về mọi mặt; + Khi phân công đội ngũ CVHT cần căn cứ vào đặc điểm của từng lớp chuyên ngành, cần chú ý tới tính phù hợp giữa đội ngũ CVHT với đối tượng SV nhằm phát huy tốt nhất hiệu quả công tác CVHT; + Phân công, sử dụng hợp lý đội ngũ CVHT hiện có trên cơ sở điều tra, đánh giá thực trạng đội ngũ CVHT về phẩm chất và năng lực nghiệp vụ để từ đó dựa trên yêu cầu công việc để bố trí, sử dụng nhằm phát huy hết tiềm năng, sở trường của từng người, giảm thiểu những hạn chế mà đội ngũ CVHT mang đến; + Mạnh dạn phân công những GgV trẻ nhưng có trình độ chuyên môn giỏi, có phẩm chất chính trị vững vàng, có tâm huyết với nghề làm công tác CVHT.

2.5.3. *Hoàn thiện bộ công cụ hỗ trợ hoạt động cố vấn học tập cho đội ngũ giảng viên*

(1) *Mục tiêu của biện pháp:* Tạo điều kiện thuận lợi để GgV làm công tác CVHT hoàn thiện năng lực cố vấn hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của GgV - CVHT. Đồng thời nhà trường có thể sử dụng bộ công cụ để kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hoạt động cố vấn của GgV.

(2) *Cách thức thực hiện biện pháp:* - Hiệu trưởng chỉ đạo Phòng Đào tạo phối hợp với các bộ phận chức năng thực hiện tốt các nội dung sau: Hoàn thiện Quy chế đào tạo, xây dựng văn bản hướng dẫn thực hiện quy chế đào tạo; Xây dựng và ban hành niên giám theo khóa học; Xây dựng các biểu mẫu hướng dẫn SV thực hiện các thủ tục đăng kí, báo cáo, đề nghị; Sổ tay tư vấn SV...; - Xây dựng hướng dẫn thực hiện Quy chế đào tạo cho SV. Bản hướng dẫn này cần phải được xây dựng theo hướng quy trình hóa bao gồm: Thủ tục nhập học; Thủ tục đăng kí học, rút học phần, bổ sung học phần; Thủ tục hoãn thi, thi bổ sung; Thủ tục phúc tra bài thi; Thủ tục ra trường; Quy trình, hướng dẫn cách tính điểm, chuyển đổi điểm; Quy trình buộc thôi học...; - Xây dựng biểu mẫu kế hoạch hoạt động cá nhân của CVHT bao

gồm các nội dung: Mô tả nội dung công việc; Dự kiến thời gian thực hiện, thời gian hoàn thành; Địa điểm thực hiện công việc; Tiêu chí để đánh giá chất lượng công việc. Đầu mỗi học kỳ, căn cứ vào kế hoạch của trường, CVHT lập kế hoạch hoạt động và dự kiến thời gian thực hiện. CVHT gửi 01 bản cho trường khoa, 01 bản cho Hội đồng CVHT để theo dõi và giám sát. Cuối học kỳ có vấn nộp bản kế hoạch này sau khi đã ghi chép đầy đủ các nội dung. Văn bản này là cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành công việc, khen thưởng, kỉ luật, quy đổi sang giờ chuẩn và các quyền lợi khác.

Sau khi đã hoàn tất các công cụ nêu trên, nhà trường tổ chức tập huấn hướng dẫn GgV - CVHT sử dụng các công cụ để đảm bảo tính hiệu quả sử dụng.

2.5.4. *Đẩy mạnh hoạt động bồi dưỡng và tự bồi dưỡng năng lực thực hiện cho đội ngũ cố vấn học tập*

(1) *Mục tiêu của biện pháp:* Năng lực thực hiện là khả năng thực hiện được các hoạt động (nhiệm vụ, công việc) trong nghề theo tiêu chuẩn đặt ra đối với từng nhiệm vụ và công việc đó. Năng lực thực hiện là các kĩ năng, kiến thức, thái độ đòi hỏi đối với một người để thực hiện hoạt động có kết quả các công việc trong một nghề. Như vậy năng lực thực hiện bao gồm: các kĩ năng thực hành, giao tiếp, giải quyết vấn đề và các kĩ năng trí tuệ; thể hiện đạo đức nghề nghiệp; khả năng thích ứng để thay đổi; khả năng áp dụng kiến thức của mình vào thực hiện công việc; khả năng làm việc cùng với người khác trong tổ, nhóm... Việc đẩy mạnh hoạt động bồi dưỡng và tự bồi dưỡng năng lực thực hiện nhằm giúp cho đội ngũ CVHT có đủ các năng lực và thực hiện hiệu quả hoạt động CVHT.

(2) *Cách thức thực hiện biện pháp:*

- *Bồi dưỡng trình độ chính trị, lập trường quan điểm, tư cách đạo đức* của người CVHT. Việc bồi dưỡng tư tưởng chính trị, đạo đức, kịp thời cung cấp những chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước cho đội ngũ CVHT ở trường đại học là việc làm thường xuyên của các trường đại học nhằm giúp cho đội ngũ CVHT tự củng cố niềm tin của mình đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, đồng thời hoàn thiện mình hơn về phẩm chất và năng lực để làm tấm gương cho học sinh, SV noi theo. Để thực hiện công việc này, bản thân người làm công tác CVHT và nhà trường cần tiến hành các việc cụ thể sau: + Thường xuyên cập nhật những thông tin mới về chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đặc biệt là các chủ trương, chính sách của Đảng đối với đội ngũ nhà giáo để mọi thành viên trong nhà trường biết thực hiện, học tập nâng cao trình độ chính trị; + Thông qua nhiều kênh trong và ngoài nhà trường, kịp thời nắm bắt những diễn biến tư tưởng, nhận thức của từng CVHT, đặc biệt là những CVHT trẻ để kịp thời uốn nắn những lệch lạc trong tư tưởng, nhận thức, khi gặp khó khăn dễ chùn bước, nhằm động viên họ hoàn thành nhiệm vụ; + Động viên và luôn tạo mọi điều kiện thuận lợi để các CVHT được tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị do cấp trên tổ chức hoặc cho đi đào tạo dài hạn để tạo nguồn cho nhà trường;

- *Bồi dưỡng các kĩ năng sư phạm* cho đội ngũ CVHT như: kĩ năng tư vấn, tham vấn học đường, kĩ năng tiếp cận đối tượng SV, kĩ năng nghiên cứu tâm lí lứa tuổi, kĩ năng nhận xét, đánh giá SV, kĩ năng lập kế hoạch công tác CVHT và khả năng nhạy cảm sư phạm để có thể dự đoán đúng, chính xác những yêu cầu, thắc mắc của SV trong quá trình học tập tại trường đại học. Có thể thực hiện qua các cách sau: + Tổ chức các cuộc thi nghiệp vụ tìm hiểu về vai trò, nhiệm vụ của CVHT để trao đổi các kinh nghiệm quý báu về công tác CVHT; Khuyến khích CVHT viết sáng kiến kinh nghiệm về đề tài công tác CVHT; + Tổ chức các hội thảo chuyên đề về công tác CVHT để mỗi CVHT có điều kiện trao đổi, học tập kinh nghiệm lẫn nhau; Tổ chức các buổi tập huấn cấp trường cho CVHT về nghiệp vụ tư vấn, quy chế đào tạo, quy chế SV, các quy định, văn bản liên quan khác, thủ tục hành chính liên quan đến học tập và rèn luyện của SV, các bộ phận chức năng trong nhà trường,...; + Tổ chức giao lưu, học tập kinh nghiệm tư vấn, cố vấn cho SV.

Cần định kì đánh giá, tổng kết việc thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; xây dựng các tiêu chí để đánh giá một cách hệ thống kết quả cụ thể của một chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn. Để rà soát hiệu quả của các hình thức, trước tiên cần xác định tiêu chí đánh giá các hình thức tổ chức tập huấn, bồi dưỡng đã được thực hiện trong nhà trường nhằm xác định ưu điểm, hạn chế của chúng và những định hướng đổi mới. Nhà trường cần đưa ra yêu cầu về việc tự học, tự bồi dưỡng là bắt buộc; yêu cầu CVHT có sổ tự học, tự bồi dưỡng riêng đối với mỗi cán bộ được phân công nhiệm vụ CVHT. Hàng năm, nhà trường đề xuất đưa chỉ tiêu tự học, tự bồi dưỡng vào nội dung đánh giá thi đua, khen thưởng để tạo động lực học tập và nghiên cứu nâng cao trình độ, năng lực cho CVHT.

2.5.5. *Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động của đội ngũ cố vấn học tập*

(1) *Mục tiêu của biện pháp:* Công tác kiểm tra không chỉ nhằm đánh giá, xếp loại thi đua mà còn giúp nhà trường, đặc biệt là các khoa nắm bắt tình hình, kịp thời uốn nắn những sai sót, khen thưởng kỉ luật một cách khách quan, thu thập được nhiều thông tin để kịp thời điều chỉnh các nội dung, các biện pháp quản lí cho phù hợp từ đó xây dựng ngày càng hợp lí các nội dung quản lí của nhà trường về hoạt động của đội ngũ CVHT; tạo động lực để đội ngũ CVHT có ý thức trách nhiệm cao trong việc thực hiện kế hoạch.

(2) *Cách thức thực hiện biện pháp*: Nhà trường yêu cầu các khoa triển khai và báo cáo định kỳ về công tác kiểm tra, đánh giá hàng tuần và hàng tháng, đưa hoạt động này như một yếu tố đánh giá thi đua của toàn đơn vị; Tổ chức kiểm tra, đánh giá 02 lần/năm học đối với mỗi CVHT; Tổ chức kiểm tra đột xuất ngẫu nhiên 01 CVHT/tháng nhằm đánh giá hiệu quả nhiệm vụ CVHT. Phòng Công tác SV phối hợp với các khoa xây dựng tiêu chí đánh giá hoạt động của đội ngũ CVHT từ đầu năm học, với những nội dung, tiêu chí, điểm số đánh giá rõ ràng, cụ thể... Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch công tác của đội ngũ CVHT thông qua các hình thức như: - Họp đội ngũ CVHT định kỳ đầu mỗi tháng hoặc đột xuất theo công việc để đội ngũ CVHT các khoa/bộ môn tự kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện công việc của mình; - Nhà trường có thể sử dụng phiếu điều tra, cho SV nhận xét về việc thực hiện công việc của đội ngũ CVHT; - Thông qua các kênh thông tin như hộp thư góp ý, email... hoặc các buổi gặp mặt trực tiếp giữa CBQL và SV để tìm hiểu tình hình hoạt động của đội ngũ CVHT; - Qua quá trình kiểm tra, đánh giá, nhà trường cần phải tổng kết, thông báo trong toàn trường để đội ngũ CVHT thấy được mặt mạnh, mặt yếu của mình mà tìm cách khắc phục, giúp họ hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tuy nhiên, cũng cần lưu ý đánh giá hoạt động của đội ngũ CVHT không chỉ dựa vào những thành tích của lớp tự vấn mà cần phải xem xét công sức mà người CVHT đã bỏ ra để vực một lớp từ yếu, trung bình lên khá, tốt, giảm tỉ lệ SV bị xử lý học vụ. Do đó, muốn đánh giá chính xác hiệu quả hoạt động của đội ngũ CVHT thì lãnh đạo nhà trường cần lắng nghe ý kiến của tập thể cán bộ GV, các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường. Đặc biệt chú trọng kênh thông tin từ SV, cần sử dụng thường xuyên và đa dạng hóa các hình thức thu thập thông tin như gặp trực tiếp, dùng phiếu hỏi, hòm thư góp ý,...

3. Kết luận

Nâng cao chất lượng và tiếp tục hoàn thiện, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động CVHT là một thử thách lớn đối với đào tạo theo tín chỉ ở Việt Nam nói chung và Trường Đại học Đồng Tháp nói riêng. Mức độ hài lòng của SV đối với CVHT là thước đo sự thành công của hoạt động cố vấn. Trong những năm qua, chất lượng đào tạo của Trường Đại học Đồng Tháp đã từng bước được nâng lên đáng kể, kết quả này có một phần đóng góp quan trọng của đội ngũ CVHT. Tuy vậy, nhìn từ thực trạng, công tác CVHT vẫn chưa hoàn toàn đáp ứng cao sự đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường. Do vậy, muốn đạt được hiệu quả tốt hơn nữa, cần phải có sự hợp tác, nỗ lực từ phía nhà trường, các phòng, ban/ khoa/trung tâm, của đội ngũ CVHT và SV nhằm thực hiện mục tiêu chung nhất là đào tạo đáp ứng yêu cầu của xã hội trong bối cảnh giáo dục 4.0.

Tài liệu tham khảo

- Bộ GD-ĐT (2007). *Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/08/2007, ban hành Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo học chế tín chỉ.*
- Fisk, P. (2017). *Education 4.0... the future of learning will be dramatically different, in school and throughout life.* <http://www.thegeniusworks.com/2017/01/future-education-young-everyone-taught-together>
- Hussin, A. A. (2018). Education 4.0 made simple: Ideas for teaching. *International Journal of Education and Literacy Studies*, 6(3), 92-98.
- Mpofu, J., & Shumba, A. (2012). Challenges faced by students with special educational needs in early childhood development centers in Zimbabwe as perceived by ECD trainers and parents. *The Anthropologist*, 14(4), 327-338.
- Mutepfa, M. M., Mpofu, E., & Chataika, T. (2007). Inclusive education in Zimbabwe: Policy, curriculum, practice, family, and teacher education issues. *Childhood Education*, 83(6), 342-346.
- Nguyễn Như An (2019). Thực trạng hoạt động của cố vấn học tập ở Trường Đại học Vinh. *Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt kì 2 tháng 5*, 79-83; 225.
- Nguyễn Thị Bích Thuận, Nguyễn Ngọc Trân (2018). Vai trò của cố vấn học tập trong việc nâng cao chất lượng học tập của sinh viên tại Trường Đại học Đồng Tháp. *Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 9*, 54-58.
- Nguyễn Thị Hằng Phương (2013). *Kĩ năng tư vấn của cố vấn học tập trong các trường đại học.* Luận án tiến sĩ chuyên ngành Tâm lý học, Học viện Khoa học xã hội - Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam.
- Shadreck, M. (2012). Bachelor of education in-service teacher trainees' perceptions and attitudes on inclusive education in Zimbabwe. *Asian Social Science*, 8(13), 227-232.
- Trần Thị Minh Đức, Kiều Anh Tuấn. (2012). Cố vấn khoa học trong các trường đại học. *Tạp chí Khoa học: Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội*, 28, 23-32.
- Trường Đại học Đồng Tháp (2015). *Quyết định số 939/QĐ-ĐHĐT ngày 6/11/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp về Quy định Tổ chức và Quản lý hoạt động cố vấn học tập.*